

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **143/2020/HSST**
Ngày: 30/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hưng Quang

Ông Nguyễn Trọng Di

Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 157/2020/HSST, ngày 02/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đông Phương Th, sinh năm 1971

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố G, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy S và bà Nguyễn Thị Ph; Anh, chị, em ruột: có 5 người, lớn nhất sinh 1965, nhỏ nhất sinh 1979; Chồng: Đặng Ngọc H; Con: có 02 người, lớn nhất sinh 1996, nhỏ nhất sinh 1998; tiền án, tiền sử : không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2020 đến ngày 22/10/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, hiện đang tại ngoại và có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Trúc V, sinh năm 2000

Địa chỉ: khu phố G, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

2/ Bà Lê Thị U, sinh năm 1990

Địa chỉ: khu phố G, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

3/ Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1970

Địa chỉ: khu phố G, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

4/ Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1971

Địa chỉ: khu phố G, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

5/ Bà Lê Thị Hồng Th1, sinh năm 1990

Địa chỉ: khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

(Bà V, bà U, bà X, bà Đ và bà Th1 có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Đặng Ngọc H, sinh năm 1970

Địa chỉ: khu phố G, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 45 phút ngày 28/9/2020 Công an thị trấn P phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đông Phương Th đang thực hiện hành vi dò các phơ đề với kết quả xổ số kiến thiết trên truyền hình tại nhà của Th ở khu phố G, thị trấn P, huyện T do Th bán trong ngày 28/9/2020. Thu giữ 05 phơ đề (được đánh số từ 01 đến 05), số tiền 2.250.000 đồng (tiền bán số đề có được) trên người của Th và 04 điện thoại di động (01 hiệu Iphone7 Plus màu vàng dùng để liên lạc bán số đề; 01 hiệu Nokia màu đen; 01 hiệu Oppo A31 màu xanh; 01 hiệu Asus X013DA màu đen) gần chỗ ngồi của Th.

Trích xuất dữ liệu trên điện thoại di động hiệu Iphone7 Plus màu vàng của Th có mạng xã hội Zalo do Th lập ra sử dụng và xác định Th có nhận phơ đề của 4 người khác sang nhượng lại cho Th để làm chủ cái số đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 09.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đông Phương Th, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 xấp giấy lịch có ghi các chữ số; 01 quyển sổ màu đỏ và 02 quyển vở học sinh có ghi các chữ số; số tiền 1.750.000 đồng để trong tủ màu xanh và 264.000.000 đồng để trong tủ gần giường ngủ của Th.

Nguyễn Đông Phương Th khai nhận: Th bắt đầu bán số đề cho người mua trước khi bị bắt quả tang được một thời gian nhưng không liên tục có ngày nghỉ, ngày bán (do không còn tài liệu nên không có cơ sở chứng minh). Th vừa bán số đề vừa làm chủ cái số đề trực tiếp ăn thua với người mua, người mua số đề đến nhà gặp Th nói 02 con số đề cần mua gồm số đầu, số đuôi hoặc bao lô, số tiền cần mua rồi đưa tiền cho Th, Th nhận tiền rồi ghi số đề, số tiền của người mua vào một tờ giấy lịch nhỏ đã chuẩn bị sẵn giao cho người mua, Th ghi lại số đề, số tiền của người mua vào một tờ giấy A4 giữ lại để đối chiếu. Th khuyến mãi cho người mua 30% trên tổng số tiền người mua số đầu, số đuôi và khuyến mãi 4 lô/18 lô nếu người mua bao lô đề. Cuối ngày căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết trong ngày của một tỉnh, nếu người mua số đầu trùng với giải tám, số đuôi trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt hoặc bao lô trùng với 2 số cuối của các số trên bảng kết quả xổ số kiến thiết thì trúng số đề, người trúng số đề được nhận tiền gấp 70 lần so với số tiền họ mua.

Trong ngày 28/9/2020 Th đã trực tiếp bán 102 cặp số, lô đề, do có người mua nhiều con số đề, mua nhiều lần, có người gọi điện thoại vào máy điện thoại di động hiệu Iphone7 Plus màu vàng của Th mua số đề nên Th không nhớ cụ thể đã bán số đề cho những ai và đã bán số đề cho bao nhiêu người. Số tiền thể hiện trên phơ đề là 9.072.000 đồng (được đánh số thứ tự 01 khi bắt quả tang), trong đó: có 03 người mua số đề của 02 đài xổ số tỉnh Đồng Tháp và tỉnh Cà Mau mỗi đài mua với số tiền 182.000 đồng, 01 người mua số đề của 03 đài xổ số tỉnh Đồng Tháp, tỉnh Cà Mau và 01 đài Th không rõ tỉnh nào mỗi đài mua với số tiền 65.000 đồng số còn lại là mua của đài Đồng Tháp. Trong số tiền này Nguyễn Thị Trúc V nợ số tiền mua đề là 100.000 đồng, Th đã khuyến mãi cho người mua (30% và 04 lô) với số tiền 2.177.000 đồng, còn lại Th nhận tiền của

người mua số đề là 6.795.000 đồng để làm chủ cái số đề. Cuối ngày, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Tháp đối chiếu với phơ đề thì có 01 người mua trúng số đề với số tiền là $50.000 \text{ đồng} \times 70 \text{ lần} = 3.500.000 \text{ đồng}$, 01 người mua trúng số đề của tỉnh Cà Mau với số tiền $30.000 \text{ đồng} \times 70 \text{ lần} = 2.100.000 \text{ đồng}$.

Ngoài ra, trong ngày 28/9/2020 Th còn thu gom phơ đề của 4 người gồm:

- Lê Thị U bán 20 cặp số với số tiền thể hiện trên phơ đề là 1.111.000 đồng (phơ số 01 và 02 trích xuất từ điện thoại), trong đó có 01 người mua số đề của 03 đài xổ số tỉnh Đồng Tháp, tỉnh Cà Mau và 01 đài không rõ tỉnh nào, mỗi đài mua với số tiền 90.000 đồng số còn lại là mua của đài Đồng Tháp;

- Nguyễn Thị X bán 40 cặp số với số tiền thể hiện trên phơ đề là 1.831.000 đồng (phơ số 03 và 04 lúc bắt quả tang), trong đó có 01 người mua số đề của 03 đài xổ số tỉnh Đồng Tháp, tỉnh Cà Mau và 01 đài không rõ tỉnh nào, mỗi đài mua với số tiền 10.000 đồng số còn lại là mua của đài Đồng Tháp;

- Trần Thị Đ bán 06 cặp số với số tiền thể hiện trên phơ đề là 390.000 đồng (phơ số 04 và 05 trích xuất từ điện thoại) của đài Đồng Tháp;

- Lê Thị Hồng Th1 bán 26 cặp số với số tiền thể hiện trên phơ đề là 1.235.000 đồng (phơ số 06, 07, 08, 09 trích xuất từ điện thoại) của đài Đồng Tháp.

Tổng số tiền của 4 người giao lại cho Th để làm chủ cái trực tiếp ăn thua với người mua số đề là 4.567.000 đồng. Tuy nhiên Th chỉ mới nhận phơ đề qua mạng xã hội Zalo chứ chưa nhận tiền, quá trình điều tra U, X, Đ và Th1 đã nộp lại số tiền bán số đề là 3.505.000 đồng đã trừ tiền khuyến mãi cho người mua là 1.062.000 đồng.

Cuối ngày, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Tháp đối chiếu với phơ đề thì có 01 người mua trúng số đề của Lê Thị U với số tiền là $5.000 \text{ đồng} \times 70 \text{ lần} = 350.000 \text{ đồng}$.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Đông Phương Th đánh bạc trong ngày 28/9/2020 với những người mua số đề là: $9.072.000 \text{ đồng}$ (Th trực tiếp bán) + $4.567.000 \text{ đồng}$ (Th nhận của 4 người bán số đề giao lại) + $5.950.000 \text{ đồng}$ (tiền người mua trúng số đề) = $19.589.000 \text{ đồng}$. Trong đó tiền bán số đề của đài Đồng Tháp là $16.977.000 \text{ đồng}$, tiền bán số đề của đài Cà Mau là $2.447.000 \text{ đồng}$, tiền bán số đề của một tỉnh không rõ là 165.000 đồng .

Nguyễn Thị Trúc V đánh bạc với số tiền 100.000 đồng.

Lê Thị U đánh bạc với số tiền 1.111.000 đồng (tiền Út trực tiếp bán số đề) + 350.000 đồng (tiền người mua trúng số đề) = $1.461.000 \text{ đồng}$ (trong đó tiền bán số đề của đài Đồng Tháp là $1.281.000 \text{ đồng}$, tiền bán số đề của đài Cà Mau là 90.000 đồng , tiền bán số đề của một tỉnh không rõ là 90.000 đồng).

Nguyễn Thị X đánh bạc với số tiền 1.831.000 đồng (trong đó tiền bán số đề của đài Đồng Tháp là 1.811.000 đồng, tiền bán số đề của đài Cà Mau là 10.000 đồng, tiền bán số đề của một tỉnh không rõ là 10.000 đồng).

Trần Thị Đ đánh bạc với số tiền 390.000 đồng.

Lê Thị Hồng Th1 đánh bạc với số tiền 1.235.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đông Phương Th đã khai nhận toàn bộ hành động phạm tội nêu trên và tự nguyện giao nộp 20.000.000 đồng tiền bán số đề trong ngày 28/9/2020 cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong.

Về các tang vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã gửi vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong số tiền 2.250.000 đồng thu giữ của Th lúc bắt quả tang, số tiền 3.505.000 đồng của Lê Thị U, Nguyễn Thị X, Trần Thị Đ, Lê Thị Hồng Th1 giao nộp và 20.000.000 đồng của Th giao nộp. Chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong 01 điện thoại di động hiệu Iphone7 Plus màu vàng Th dùng để liên lạc bán số đề.

Đối với 01 xấp giấy lịch có ghi các chữ số; 01 quyển sổ màu đỏ và 02 quyển vở học sinh có ghi các chữ số, đây là tài liệu Th ghi chép tiền cho vay, trả góp hàng ngày; số tiền 1.750.000 đồng và 264.000.000 đồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp đây là tiền riêng của gia đình Th; 01 hiệu Nokia màu đen; 01 hiệu Oppo A31 màu xanh; 01 hiệu Asus X013DA màu đen không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trao trả lại cho Th.

Riêng các phơ đề đã thu giữ gồm: 05 tờ phơ đề thu giữ lúc bắt quả tang (được đánh số từ 01 đến 05 có chữ ký của Nguyễn Đông Phương Th); 01 tờ giấy A4 có ghi các con số được ép nhựa; 09 tờ phơ đề được trích xuất từ mạng xã hội Zalo của Th (được đánh số từ 01 đến 09 có chữ ký của Nguyễn Đông Phương Th) được lưu giữ chuyển kèm theo hồ sơ.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Trúc V, Lê Thị U, Nguyễn Thị X, Trần Thị Đ và Lê Thị Hồng Th1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra có công văn chuyển Công an huyện Tuy Phong xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 159/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 , khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Đông Phương Th từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 22.250.000 đồng do bị cáo Nguyễn Đông Phương Th nộp tại biên lai thu tiền số 0002545 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;
- Số tiền 3.505.000 đồng do Lê Thị Hồng Th1, Trần Thị Đ, Lê Thị U và Nguyễn Thị X nộp tại biên lai thu tiền ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone7 Plus màu vàng của bị cáo Nguyễn Đông Phương Th dùng để liên lạc bán số đề.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Th đề nghị Hội đồng xét xử rộng lượng khoan hồng đối với bị cáo, bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Hiện nay bị cáo mang nhiều chứng bệnh. Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đông Phương Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án Đánh bạc dưới hình thức bán số đề xảy ra trong ngày 28/9/2020 do Nguyễn Đông Phương Th trực tiếp bán số đề cho nhiều người với tổng số tiền 9.072.000 đồng và nhận phơ đề của Lê Thị U, Nguyễn Thị X, Trần Thị Đ và Lê Thị Hồng Th1 bán trong ngày 28/9/2020 giao lại cho Th làm chủ cái với tổng số tiền là 4.567.000 đồng. Cuối ngày, căn cứ vào kết quả sổ số kiến thiết của tỉnh Cà Mau và Đồng Tháp đối chiếu với các phơ đề thì có 03 người mua trúng số đề với số tiền là 85.000 đồng x 70 lần = 5.950.000 đồng. Tổng cộng Nguyễn Đông Phương Th đã đánh bạc trong ngày 28/9/2020 với nhiều người trực tiếp ăn thua với tổng số tiền là 19.589.000 đồng. Trong đó tiền bán số đề của đài Đồng Tháp là 16.977.000 đồng, tiền

bán số đề của đài Cà Mau là 2.447.000 đồng, tiền bán số đề của một tỉnh không rõ là 165.000 đồng.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Nguyễn Đông Phương Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 231 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc hiện nay đang là vấn đề nhức nhối; các lực lượng chức năng, các cấp chính quyền, các cơ quan, tổ chức xã hội tại địa phương đang nỗ lực sử dụng nhiều biện pháp tuyên truyền phòng ngừa và đấu tranh ngăn chặn việc đánh bạc nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích thu lời bất chính. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm mục đích giáo dục bị cáo phải có ý thức tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật, đồng thời để đấu tranh phòng ngừa với loại tội phạm này.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị can Nguyễn Đông Phương Th phạm tội lần đầu thuộc loại tội ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo; đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo, bản thân của bị cáo cũng đang có bệnh tăng huyết áp vô căn. Xét không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) : Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Trúc V, Lê Thị U, Nguyễn Thị X, Trần Thị Đ và Lê Thị Hồng Th1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra có công văn chuyển Công an huyện Tuy Phong xử lý hành chính theo quy định pháp luật là đảm bảo căn cứ, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với quy định nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Số tiền 22.250.000 đồng do bị cáo Nguyễn Đông Phương Th nộp tại biên lai thu tiền số 0002545 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong; Trong đó số tiền 19.589.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại là 2.661.000 đồng bị cáo không yêu cầu nhận lại đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.661.000 đồng;

- Số tiền 950.000 đồng do Lê Thị Hồng Th1 nộp tại biên lai thu tiền số 0002543 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;

- Số tiền 300.000 đồng do Trần Thị Đ nộp tại biên lai thu tiền số 0002544 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;
- Số tiền 860.000 đồng do Lê Thị U nộp tại biên lai thu tiền số 0002542 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;
- Số tiền 1.395.000 đồng do Nguyễn Thị X nộp tại biên lai thu tiền số 0002541 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;

Tổng số tiền 3.505.000 đồng do Lê Thị Hồng Th1, Trần Thị Đ, Lê Thị U và Nguyễn Thị X nộp tại biên lai thu tiền ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone7 Plus màu vàng bị cáo Th dùng để liên lạc bán số đề. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đông Phương Th phạm tội “Đánh bạc” .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đông Phương Th **12 (Mười hai)** tháng tù; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 30/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đông Phương Th **20.000.000** đồng (Hai mươi triệu đồng) để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Đông Phương Th cho UBND thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật về Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 22.250.000 đồng do bị cáo Nguyễn Đông Phương Th nộp tại biên lai thu tiền số 0002545 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;

- Số tiền 950.000 đồng do Lê Thị Hồng Th1 nộp tại biên lai thu tiền số 0002543 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;
- Số tiền 300.000 đồng do Trần Thị Đ nộp tại biên lai thu tiền số 0002544 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;
- Số tiền 860.000 đồng do Lê Thị U nộp tại biên lai thu tiền số 0002542 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;
- Số tiền 1.395.000 đồng do Nguyễn Thị X nộp tại biên lai thu tiền số 0002541 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone7 Plus màu vàng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2020 giữa Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện ;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Thanh Nữ Kiều Oanh